

Số: 242.../ TCKT 2017

Hải Phòng, ngày 14 tháng 11 năm 2017

V/v Công bố thông tin thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành.

**Kính gửi:**

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Căn cứ Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 240/TKCT. ngày .14. của Công ty Cổ phần Lilama 69-2, Công ty thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành như sau:

ST T	Nội dung	Trước khi thay đổi	Thay đổi	Sau khi thay đổi	Lý do thay đổi
1	Vốn điều lệ (VNĐ)	57.418.170.000	25.564.260.000	82.982.430.000	Phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu và phát hành cổ phiếu ra công chúng theo Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu số 33/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10/7/2017 và Quyết định số 903/QĐ-UBCK ngày 2/10/2017 về việc gia hạn Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng của Công ty Cổ phần Lilama 69-2
2	Tổng số cổ phiếu	5.741.817	2.556.426	8.298.243	
3	Số lượng cổ phiếu quỹ	0	0	0	
4	Số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành	5.741.817	2.556.426	8.298.243	
5	Số lượng cổ phiếu ưu đãi/khác (nếu có)	0	0	0	

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2



Số: 240 / TCKT 2017

## BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

*“Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu số 33 /GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 10/7/2017”*

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

- Tên tổ chức phát hành: **Công ty cổ phần Lilama 69-2**
- Địa chỉ trụ sở chính: 26 Tân Viên - Thượng Lý - Hồng Bàng - TP. Hải Phòng
- Điện thoại: 0225.3824 761 Fax: 0225.3824 562

### **I. Cổ phiếu chào bán:**

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Lilama 69-2.
2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu (Mười nghìn đồng/cổ phiếu).
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán và phát hành: **3.786.167 cổ phiếu.**

Nội dung:

- Phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có 22,4% : 1.286.167 cổ phiếu.
- Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với giá 10.000 đồng/cổ phiếu theo tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có 43,54% : 2.500.000 cổ phiếu.

5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến: **25.000.000 VNĐ**
6. Ngày phát hành
  - Ngày chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 31/07/2017.
  - Ngày phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: 08/08/2017.
7. Ngày bắt đầu chào bán: 08/08/2017
8. Ngày kết thúc chào bán: 06/11/2017
9. Thời hạn đăng ký mua:
  - Thời hạn đăng ký mua của cổ đông hiện hữu: từ ngày 08/8/2017 đến ngày 06/10/2017.
  - Thời hạn chuyển nhượng quyền mua của cổ đông hiện hữu từ ngày 08/08/2017 đến ngày 02/10/2017.



- Thời hạn đăng ký mua cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và cổ phiếu do cổ đông hiện hữu từ chối mua: từ ngày 31/10/2017 đến ngày 06/11/2017.

10. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu :

- Đối với cổ đông hiện hữu: từ ngày 08/08/2017 đến ngày 06/10/2017.
- Đối với nhà đầu tư mua cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết: từ ngày 31/10/2017 đến ngày 06/11/2017.

11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu: dự kiến trong tháng 11/2017.

**II. Tổ chức bảo lãnh phát hành:** Không có

**III. Đại lý phân phối:** Không có

**IV. Kết quả chào bán và phát hành cổ phiếu:**

**1. Cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu**

- Số cổ phiếu đã phân phối: 1.286.076 cổ phiếu.

- Số cổ đông được phân phối: 317 cổ đông.

- Phương thức xử lý cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành thêm cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.

**2. Cổ phiếu chào bán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu:**

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán (đ/cp)	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Người lao động trong DN	10.000		1.122.024	932.024	46	45	1		
2. Người đầu tư ngoài DN	10.000		338.326	338.326	3	3	0		
<b>Tổng số</b>		<b>2.500.000</b>	<b>1.460.350</b>	<b>1.270.350</b>	<b>49</b>	<b>48</b>	<b>1</b>	<b>1.229.650</b>	<b>50,81%</b>
1. Cổ đông trong nước	10.000	2.499.935	1.460.350	1.270.350	49	48	1	1.229.650	50,81%
2. Cổ đông nước ngoài	10.000	65	-	-	-	-	-	-	-
<b>Tổng số</b>		<b>2.500.000</b>	<b>1.460.350</b>	<b>1.270.350</b>	<b>49</b>	<b>48</b>	<b>1</b>	<b>1.229.650</b>	<b>50,81%</b>
1. Cổ đông hiện hữu	10.000	2.500.000	531.050	531.050	14	14	0	1.968.950	21,24%
2. Xứ lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	1.968.950	929.300	739.300	42	41	1	1.229.650	29,57%
<b>Tổng số</b>		<b>2.500.000</b>	<b>1.460.350</b>	<b>1.270.350</b>	<b>49</b>	<b>48</b>	<b>1</b>	<b>1.229.650</b>	<b>50,81%</b>

Trong đó, phần cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết được Hội đồng quản trị chào bán tiếp theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 226/NQ-HĐQT 2017 ngày 31/10/2017



## V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: **2.556.426 cổ phiếu**, chiếm 67,52% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.

Trong đó:

- Phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu: 1.286.067 cổ phiếu, chiếm 33,97% tổng số lượng cổ phiếu phát hành.
  - Phân phối cho cổ đông hiện hữu với giá mua 10.000 đồng/cổ phiếu theo tỷ lệ số cổ phần đăng ký chào bán thêm trên tổng số cổ phần hiện có: 531.050 cổ phiếu, chiếm 14,03% tổng số cổ phiếu phát hành.
  - Phân phối tiếp cổ phiếu lẻ, số cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết cho các đối tượng khác theo Nghị quyết HĐQT số 226/NQ-HĐQT 2017 ngày 31/10/2017 với giá mua 10.000 đồng/cổ phiếu: 739.300 cổ phiếu, chiếm 19,53% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu 12.703.500.000 VNĐ (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm)
  3. Tổng chi cho việc bán cổ phiếu: **165.100.000 đồng**  
Trong đó: Phí Tư vấn: 154.000.000 đồng  
Lệ phí cấp giấy phép: 10.000.000 đồng  
Phí chuyển tiền VSD: 1.100.000 đồng
  4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: **12.538.400.000 (Bằng chữ: Mười hai tỷ năm trăm ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng chẵn).**

## VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	Số vốn (1.000 đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
	<b>Tổng vốn chủ sở hữu:</b>	<b>8.298.243</b>	<b>345</b>	<b>100%</b>
	- Cổ đông trong nước, trong đó	8.298.060	344	99,998%
	+ Cổ đông nhà nước	-	-	-
	+ Cổ đông khác	8.298.060	344	99,998%
	- Cổ đông nước ngoài	183	1	0,002%
	<b>Chi tiết</b>			
	- Cổ đông sáng lập:	-	-	-
	- Cổ đông lớn:	4.920.885	2	59,300%
	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.128.137	332	13,595%



**Danh sách và tỉ lệ sở hữu của các cổ đông lớn:**

TT	Cổ đông nắm trên 5% vốn	Số ĐKSH	Địa chỉ	SLCP	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng tính trên tổng vốn điều lệ (%)
1	Nguyễn Văn Kỳ	030944532	Số 19 Ký Con, Hồng Bàng, Hải Phòng	1.190.370	11.903.700.000	14,34%
2	Tổng công ty lắp máy Việt Nam - CTCP	0100106313	124 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	3.730.515	37.305.150.000	44,96%
<b>Tổng cộng</b>				<b>4.920.885</b>	<b>49.208.850.000</b>	<b>59,30%</b>

Hải Phòng, ngày 14 tháng 11 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 69-2**

Người đại diện theo pháp luật


  

  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**
  
*Vũ Kế Chương*